

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

A. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ DỰ ÁN/CHƯƠNG TRÌNH VÀ GÓI THẦU

I. Tóm tắt về dự án

- a. *Tên dự án:* Mua sắm phương tiện phục vụ SXKD năm 2026.
- b. *Quy mô và địa điểm hạng mục công trình:* Các khu vực trên địa bàn tỉnh Quảng Trị
- c. *Thời gian thực hiện dự án:* năm 2026
- d. *Địa điểm thực hiện:* Tại tỉnh Quảng Trị

II. Tên và nội dung chủ yếu của gói thầu:

1. Danh mục hàng hóa: Nhà thầu chịu trách nhiệm cung ứng đầy đủ hàng hóa với số lượng như bảng dưới đây

TT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị	Khối lượng
1	Xe ô tô bán tải 5 chỗ	Chiếc	01

Ghi chú:

- Trách nhiệm vận chuyển hàng hóa, bảo hiểm vận chuyển hàng hóa, in và dán logo của Chủ đầu tư vào xe do Bên bán thực hiện bao gồm trong giá dự thầu.
- Giá chào thầu là giá giao hàng đến địa điểm cuối cùng là Công ty Điện lực Quảng Trị bao gồm: giá hàng hóa, thuế và các phí nhập khẩu, thuế bán hàng, chi phí vận chuyển, chi phí bốc dỡ hàng hóa xuống địa điểm giao hàng và các thuế/phí khác có liên quan (*chưa bao gồm thuế trước bạ, phí đăng ký lưu hành, phí bảo hiểm và các chi phí liên quan đến việc đăng ký xe*).
- Do chưa xác định rõ ràng được mức thuế suất thuế giá trị gia tăng cụ thể trong giai đoạn lựa chọn nhà thầu, Chủ đầu tư tạm xác định mức thuế suất GTGT là 10%, nhà thầu được yêu cầu tính toán giá hàng hóa chưa thuế GTGT và chào thầu với mức thuế suất GTGT 10%. Chủ đầu tư sẽ tính toán đơn giá hàng hóa chưa thuế GTGT tương ứng với mức thuế suất 10% để làm cơ sở đánh giá thầu và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.

III. Địa điểm giao hàng và thực hiện dịch vụ:

- 1. Địa điểm giao hàng:** hàng hóa được giao tại Công ty Điện lực Quảng Trị, số 195 đường Hữu Nghị, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
- 2. Địa điểm thực hiện dịch vụ:** Không áp dụng
- 3. Thời gian bảo hành:** Toàn bộ hàng hóa của hợp đồng được bảo hành tối thiểu 36 tháng hoặc 100.000km (tùy điều kiện nào đến trước) kể từ ngày giao hàng cuối cùng. Nếu thời gian bảo hành của nhà sản xuất lớn hơn thì thực hiện theo bảo

hành của nhà sản xuất.

4. Thời gian giao hàng (tiền độ cung cấp): Trong vòng 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng (bao gồm xe, phụ kiện kèm theo như yêu cầu của E-HSMT và đầy đủ giấy tờ kèm theo).

B. CÁC YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Yêu cầu chung:

1. Phương tiện mới 100%, chưa qua sử dụng, có đủ giấy tờ chứng minh xuất xứ hàng hoá và catalogue ghi rõ tiêu chuẩn, đặc tính, công dụng, hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt.

2. Sản phẩm chào thầu phải có Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của Cục đăng kiểm Việt Nam (bản sao có chứng thực).

3. Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ các giấy tờ liên quan theo quy định cùng với hàng hóa để Chủ đầu tư đăng ký đưa phương tiện vào sử dụng, tham gia giao thông.

4. Danh mục các tài liệu chứng minh nguồn gốc và chất lượng hàng hóa:

TT	Hàng hóa	Catalogue
1	Xe ô tô bán tải 5 chỗ	X ^(*)

Ghi chú:

- Dấu “X” là các tài liệu bắt buộc hồ sơ dự thầu phải cung cấp.

- (*): Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật của xe thành phẩm.

II. Yêu cầu thông số kỹ thuật:

Hàng hóa đáp ứng toàn bộ thông số kỹ thuật chi tiết trong bảng sau

TT	Thông số kỹ thuật	Yêu cầu	Ghi chú
I	Thông số chung		
1	Mã hiệu	Nhà thầu nêu rõ	
2	Nước sản xuất	Nhà thầu nêu rõ	
3	Nhà sản xuất	Nhà thầu nêu rõ	
4	Năm sản xuất	Từ năm 2025 trở về sau	
5	Màu xe	Trắng	
6	Số chỗ ngồi	5	
II	Xe		
1	Động cơ	Động cơ dầu	
2	Dung tích xi lanh (cc)	≥ 1.990	
3	Công suất cực đại (Hp/vòng/phút)	≥ 165 (125 kW)/3500	
4	Mô men xoắn cực đại (Nm)	≥ 400/1750-2500	
5	Tiêu chuẩn khí thải	EURO 5 trở lên	
6	Hệ thống truyền động	Hai cầu chủ động/4x4	

7	Hộp số	Số tự động, ≥ 6 cấp	
8	Trợ lực lái	Có	
9	Loại cabin	Cabin kép	
10	Bán kính vòng quay tối thiểu (mm)	≤ 6400	
11	Dung tích thùng nhiên liệu	$\geq 85L$	
12	Hệ thống treo trước	Hệ thống treo độc lập, tay đòn kép, lò xo trụ, thanh cân bằng và ống giảm chấn	
13	Hệ thống treo sau	Phụ thuộc, lá nhíp	
14	Hệ thống phanh trước	Phanh đĩa	
14	Hệ thống phanh sau	Tang trống	
15	Cỡ lốp	255/70R16	
16	Bánh xe	Vành hợp kim nhôm đúc $\geq 16"$	
III	Kích thước, trọng lượng		
1	Kích thước tổng thể (D×R×C) mm	$\geq 5350 \times 1910 \times 1870$	
2	Khoảng sáng gầm xe (mm)	≥ 230	
3	Chiều dài cơ sở (mm)	≥ 3250	
4	Kiểu thùng cao	Kín, có 2 cửa sau	
IV	Trang thiết bị an toàn		
1	Túi khí phía trước	Có	
2	Túi khí bên	Có	
3	Túi khí rèm dọc hai bên trần xe	Có	
4	Camera lùi	Có	
5	Hệ thống Chống bó cứng phanh & Phân phối lực phanh điện tử	Có	
6	Hệ thống cân bằng điện tử	Có	
7	Hệ thống Kiểm soát chống lật xe	Có	
8	Hệ thống Hỗ trợ khởi hành ngang dốc	Có	
9	Hệ thống kiểm soát hành trình	Có	
V	Ngoại thất		
1	Đèn phía trước	Led	
2	Đèn sương mù	Có	
3	Gương chiếu hậu bên ngoài	Có điều chỉnh điện	
VI	Nội thất		
1	Điều hoà nhiệt độ	Điều chỉnh tay/điện	
2	Vật liệu ghế	Da	
3	Ghế lái trước	Chỉnh 6 hướng	

4	Ghế sau	Ghế băng gập được có tựa đầu	
5	Gương chiếu hậu	Chỉnh tay 2 chế độ ngày/đêm	
6	Cửa kính điều khiển điện	Có	
7	Hệ thống âm thanh	Tối thiểu AM/FM, MP3, USB, Bluetooth, 6 loa trở lên	
8	Màn hình giải trí	Màn hình cảm ứng $\geq 10"$	
9	Màn hình cụm đồng hồ kỹ thuật số	Màn hình $\geq 8"$	
10	Điều khiển âm thanh trên tay lái	Có	
11	Phụ tùng theo xe (lốp dự phòng, phụ tùng ...)	Có	
VII	Yêu cầu khác		
1	Dán logo thương hiệu theo yêu cầu của Chủ đầu tư	Đáp ứng	

Lưu ý: Đối với các yêu cầu bắt buộc phải nêu rõ thông số, giải pháp, ... trong bảng yêu cầu thông số kỹ thuật của phương tiện thì trong E-HSDT Nhà thầu phải nêu cụ thể, đầy đủ thông số, mô tả giải pháp, không được ghi “đáp ứng/đảm bảo/tuân thủ E-HSMT,...”

III. Các yêu cầu khác:

- Đề nghị nhà thầu đính kèm đầy đủ hồ sơ, tài liệu kỹ thuật liên quan đến hàng hóa chào thầu trong E-HSDT để Chủ đầu tư xem xét đánh giá theo quy định.

- Trường hợp nhà thầu không có bản chào thông số kỹ thuật tương ứng với các bảng yêu cầu về kỹ thuật chi tiết ở MỤC 1.B.II chương V thì E-HSDT không được xem xét tiếp và bị loại.

- Nhà thầu phải chào bảng tiến độ cung cấp (thời gian giao hàng) theo yêu cầu của E-HSMT này. Nếu nhà thầu chào thời gian giao hàng dài hơn thời gian yêu cầu của E-HSMT này thì E-HSDT của Nhà thầu sẽ bị loại.

- Nhà thầu phải chào thời gian bảo hành theo yêu cầu thời gian bảo hành ở mục MỤC 1.A.III.3 trên. Nếu nhà thầu không chào thời gian bảo hành hoặc chào thời gian bảo hành ngắn hơn thời gian yêu cầu của E-HSMT này thì E-HSDT của Nhà thầu sẽ bị loại.

- Trong thời gian bảo hành, Nhà thầu phải có trách nhiệm hỗ trợ kỹ thuật và xử lý các vấn đề phát sinh (nếu có).

Mục 2. Bản vẽ: Mẫu dán logo nhận diện thương hiệu

Xe ô tô bán tải



Xe ô tô bán tải



Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm: Không